

BÁO CÁO THUYẾT MINH XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC CHI

(Kèm theo Tờ trình số: 1996 /TTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2013 của UBND tỉnh)

Cơ sở xây dựng các định mức chi: Được căn cứ nội dung của Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực và khả năng ngân sách địa phương, trong phạm vi dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục và đào tạo được phân bổ cho ngành giáo dục đào tạo hàng năm. Ngoài ra các định mức chi còn được căn cứ vào các nội dung sau:

1. Đối với các nội dung chi như: Soạn câu hỏi trắc nghiệm, thẩm định, biên tập câu trắc nghiệm quy định tại số thứ tự 1.2, 1.3 của Phụ lục; Chi ra đề đề xuất (đối với câu tự luận), Chi cho công tác ra đề chính thức và dự bị quy định tại số thứ tự 2.1, 2.2; Chi chấm bài thi và chấm phúc khảo bài thi quy định tại số thứ tự số 4.1 và 5.2 thì cơ sở quy định mức chi được căn cứ trên cơ sở mức độ khó của đề thi theo kỳ thi. Trên cơ sở đó quy định mức chi cho các nội dung nêu trên đối với các kỳ thi như sau:

- Thi học sinh giỏi lớp 12 trung học phổ thông (THPT) cấp tỉnh, thi thành lập các đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia định mức chi bằng 80% mức chi tối đa trung ương quy định.

- Thi học sinh giỏi lớp 9 trung học cơ sở (THCS) cấp tỉnh và thi tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT) chuyên định mức chi bằng 70% mức chi tối đa trung ương quy định;

- Thi học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp huyện và thi tuyển vào lớp 10 THPT không chuyên định mức chi bằng 60% mức chi tối đa trung ương quy định;

* Riêng đối với chấm bài thi tốt nghiệp PTTH mức chi là 15.000 đồng/bài và chi cho cán bộ thuộc tổ xử lý bài thi trắc nghiệm 350.000 đồng/người/ngày bằng với mức tối đa trung ương quy định (nếu có trường hợp chấm chéo (tỉnh này chấm tỉnh kia) thì mức này phù hợp đối với mức quy định chung).

2. Chi phụ cấp trách nhiệm cho các Hội đồng: Ra đề thi, in sao đề thi, coi thi, chấm thi, chấm phúc khảo bài thi; chi công tác trách nhiệm trong thanh tra, kiểm tra, cơ sở xây dựng định mức được xây dựng theo quy mô kỳ thi: cấp toàn quốc, cấp tỉnh và cấp huyện. Trên cơ sở đó quy định các định mức chi:

- Thi tốt nghiệp trung học phổ thông và thi học sinh giỏi cấp quốc gia (được TW uỷ nhiệm địa phương tổ chức) tổ chức đồng loạt trên qui mô toàn quốc do đó mức chi phụ cấp cho các Hội đồng nêu trên bằng mức chi tối đa của trung ương quy định.

- Đối với các kỳ thi quy mô cấp tỉnh như: Thi học sinh giỏi lớp 12 THPT cấp tỉnh, thi thành lập các đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia; thi học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh và thi tuyển vào lớp 10 THPT chuyên và không chuyên mức chi bằng 85% mức chi tối đa trung ương quy định.

- Đối với cuộc thi học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp huyện mức chi bằng 65% mức chi tối đa trung ương quy định.

3. Đối với mức chi cho công tác bảo vệ, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ: Xác định đây là mức tiền bồi dưỡng cho các đối tượng nêu trên trong quá trình được phân công làm nhiệm vụ nên xây dựng mức chi là 100.000 đồng/người/ngày, mức chi này bằng với mức công tác phí cao nhất đối với cán bộ công chức công tác trong tỉnh.

4. Đối với các mức chi tập huấn thi học sinh giỏi lớp 12 PTTH cấp quốc gia: Nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh và giáo viên trong quá trình tập huấn thi học sinh giỏi cấp quốc gia mức chi đề xuất bằng mức chi tối đa trung ương quy định.

5. Chi khen thưởng.

Nội dung khen thưởng thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Thông tư 66, tuy nhiên không có qui định mức chi. Để mức chi khen thưởng không bị lạc hậu khi mức lương tối thiểu chung tăng, nên mức chi khen thưởng học sinh giỏi các cấp được tính theo hệ số so với mức lương tối thiểu chung như sau:

- Học sinh đạt giải học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh:

+ Giải I: 0,9 ($1.050.000 \times 0,9 = 945.000$ đ); mức áp dụng các năm qua : 700.000 đ

+ Giải II: 0,7 ($1.050.000 \times 0,7 = 735.000$ đ); mức áp dụng các năm qua : 500.000 đ

+ Giải III: 0,5 ($1.050.000 \times 0,5 = 525.000$ đ); mức áp dụng các năm qua: 300.000 đ

- Học sinh đạt giải học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh:

+ Giải I: 0,7 ($1.050.000 \times 0,7 = 735.000$ đ) ; mức áp dụng các năm qua: 500.000 đ

+ Giải II: 0,5 ($1.050.000 \times 0,5 = 525.000$ đ) ; mức áp dụng các năm qua: 350.000 đ

+ Giải III: 0,3 ($1.050.000 \times 0,3 = 315.000$ đ) ; mức áp dụng các năm qua: 200.000 đ

- Học sinh đạt giải học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện:

+ Giải I: 0,5 ($1.050.000 \times 0,5 = 525.000$ đ) ; mức áp dụng các năm qua : 300.000 đ

+ Giải II: 0,3 ($1.050.000 \times 0,3 = 315.000$ đ) ; mức áp dụng các năm qua: 200.000 đ

+ Giải III: 0,1 ($1.050.000 \times 0,15 = 157.000$ đ) ; mức áp dụng các năm qua: 100.000 đ.

5. Các nội dung khác còn lại: Được thực hiện theo chế độ hiện hành, có chứng từ hợp pháp, hợp lệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao.

Ghi chú: Các mức chi theo Phụ lục kèm theo tờ trình có làm tròn số tương đối để cơ quan thực hiện thuận lợi trong công tác thanh quyết toán.